
LƯU TRỌNG LƯ

LƯU TRỌNG LƯ sinh năm 1912 tại làng Cao-lao hạ, huyện Bồ-trạch, thuộc tỉnh Quảng-bình (Trung-phần). Học trường Quốc-học Huế đến năm thứ ba. ra Hà-nội học tư rồi đi làm báo. Hiện còn sống ở Hà-nội.

Lưu trọng Lư là một nhà thơ thuộc phái mới và có nhiều tư tưởng lãng mạn trong làng thơ tiên chiến. Lưu trọng Lư chính thức bước vào làng thơ từ năm 1932 ; chủ trương Ngân sơn tùng thư, Huế (1933 - 1934). Mãi đến năm 1939 ông cho xuất bản tập thơ Tiếng thu do Nhà xuất bản Hà-nội ấn hành. Ngoài tập Tiếng thu, người ta không thấy tập thơ nào khác của Lưu nữa cả. Thơ của ông thường thấy đăng trong báo nhiều hơn là xuất bản thành sách. Ông đã viết giúp cho các báo : Phụ nữ tân văn, Phụ nữ thời đàm, Tiền hóa, Hà-nội báo, Tân thiếu niên, Tao đàn, Phổ thông bán nguyệt san.

Ngoài thơ ra, Lưu trọng Lư, còn viết cả tiểu thuyết như :
— Con đười ươi (Phổ thông bán nguyệt san xuất bản tại Hà-nội)

- Từ thiên đàng đến địa ngục (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Nàng công chúa Huế (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Cô Nguyệt (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Một người đau khổ (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Cô gái tân thời (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Cô nhung (P. T. B. N. S. xuất bản)
- Người Sơn-nhân truyện ngắn do Ngân-Sơn xuất bản tại Huế năm 1933
- Huyền-không động Hồi ký xuất bản tại Nam-dịnh năm 1935
- Chạy loạn do Librairie Centrale Hà-nội xuất bản năm 1939
- Một tháng với ma do nhà Lê Cường xuất bản tại Hà-nội 1940
- Chiếc cang xanh do nhà Tân Dân xuất bản tại Hà-nội 1941

Năm 1945, trong giai đoạn chiến tranh, Lưu Trọng Lư cũng như bao thanh niên khác gia nhập phong trào kháng chiến chống Pháp. Sau khi chiến tranh chấm dứt năm 1954, ông ở lại Hà-nội cùng chung số phận với một số văn, nghệ sĩ khác, sống trong vùng kiểm soát của chính quyền Bắc-Việt. Chính vì thế, nền thi ca Việt-nam đánh coi như Lưu Trọng Lư đã chết hẳn trong tâm tưởng mọi người yêu thơ mà lý do là hoàn cảnh hiện tại khiến Lưu Trọng Lư không còn bản chất của một con người nghệ sĩ như ngày nào. Hình ảnh hiền lành của « con nai vàng » — danh hiệu mà những thi nhân thời ấy đã đặt cho Lư — đã phai dần trong lòng khách yêu thơ, và hiện nay có nhắc đến tên cũng chỉ là một Lưu Trọng Lư trong những ngày tiền thế chiến.



SAU phát súng cách mạng của Phan Khôi mở màn kỷ nguyên mới nền thi ca đất nước, người hưởng ứng trước tiên là Lưu Trọng Lư; hưởng ứng một cách cụ thể bằng hai sáng tác gởi đăng ngay trên báo Phụ nữ tân

văn, bài thơ mới Trên đường đời ký Lưu Trọng Lư và một bài nữa ký Thanh-Tâm nhan đề Vắng khách thơ (1). Chúng tôi sưu tầm đề cống hiến quý bạn đọc :

Trên đường đời

Lăn bước tiếng gieo thăm, bóng ai kia lủi thủi ?
lặng lẽ với sương gieo, im lìm cùng gió thổi,
Không tiếng, không tăm, không thừa, không hỏi
Không hát, không cười, không than, không tủi.
Lặn dạn với năm canh, bóng ai kia lủi thủi,

Lưu Trọng Lư

Vắng khách thơ

Năm vừa rồi
Chàng cùng tôi
Nơi vùng giáp Mộ
Trong gian nhà cỏ
Tôi quay tơ.
Chàng ngâm thơ.
Vườn sau oanh giục già,
Nhìn ra hoa đua nở,
Dừng tay tôi kêu chàng :
« Này, này ! bạn ! xuân sang. »
Chàng nhìn xuân mặt hớn hờ
Tôi nhìn chàng lòng vồn vã...

Rồi ngày lại ngày
Sắc màu : phai
Lá cành : rụng
Ba gian : trống

(1) Trong Thi nhân Việt-nam của Hoài-Thanh Hoài-Chân có đăng bài Vắng khách thơ nhưng chưa lại nhan đề là Xuân vãn.

Xuân đi

Chàng cũng đi.

Người xưa không thấy tới:

Thanh-Tâm (lúc Lưu trọng Lư — LNS)

Như thế cho phép ta xếp theo thứ tự sự xuất hiện đầu tiên của những bài thơ mới như sau : thứ nhất : *Tình già* ; thứ nhì : *Trên đường đời* ; thứ ba : *Vắng khách thơ*. Kế tiếp là những thi bản của Nguyễn thị Mạnh-Manh, Hồ văn Hảo và một dòng thi nhân đồng kiến tạo một thể vững chắc cho nền thơ mới vừa khai sinh.

Lưu trọng Lư là một chiến sĩ hăng say đã giành phần thắng và quyết tâm tìm một chỗ đứng cho thơ mới trên thi đàn Việt-nam. Ông đã viết nhiều bài báo bênh vực, cò võ thơ mới, đăng đàn diễn thuyết tại nhà Học-hội Qui-nhơn. Ông còn gởi hai bức thư lên Khê-thượng đòi thảo luận về thơ mới với Tản-Đà (1)

Chẳng những là một chiến sĩ tiên phong hăng say trong việc bảo vệ nền thơ mới, Lưu trọng Lư còn có một nhân quang bênh nhảy, cảm nhận trước tiên mọi trạng thái biến chuyển từng giai đoạn, trong lãnh vực thi ca ông luôn luôn hướng dẫn tư tưởng của thế hệ thanh niên lúc bấy giờ.

Đây, ta hãy nghe những vần thơ Lưu trọng Lư thách thức các cụ làng nho :

Thơ thách họa các cụ đồ

(Liên hệ với phong trào thơ mới)

Đôi lời nhắn nhủ bạn làng Nho

Thơ thần thần thơ khéo thần thơ

Con cóc Nghè Huỳnh đuôi cộc lóc

Nàng thơ Ấm Hiếu mũi thò lò

(1) Hai bức thư ấy đăng ở *Tiểu thuyết thứ bảy* số 29 ngày 15-12-1931 và số 34 ngày 19-1-1935.

Chai to chai nhỏ con cây bèo

Câu thánh câu thần đĩa mực khô

Nấn nót miễn sao nên bốn vế

Chẳng thơ thì cũng cóc cần thơ (1).

Ý tưởng mới mẻ của Lưu trọng Lư còn bộc lộ qua bài diễn thuyết tại Học-hội Qui-nhơn (16-2-1934) mà thời bấy giờ các thanh niên tân tiến vẫn chưa ai có đủ can đảm nhìn nhận trạng thái tâm hồn của thế hệ mình. Lưu trọng Lư nói :

«... Các cụ chỉ thích cái bóng trăng vàng giọi trên mặt nước, chúng ta lại chỉ thích cái ánh mặt trời buổi sáng lấp lánh, vui vẻ ở trên đầu ngọn tre xanh. Các cụ ưa màu đỏ choét, chúng ta lại ưa màu xanh nhạt. Một dòng máu chảy làm cho các cụ rừng mình, còn chúng ta, chỉ một chiếc quan tài phát giấy đồ lường thừng đi dưới bóng mặt trời ban trưa lại làm cho ta rợn óc. Các cụ báng khuôn vì tiếng trống ken đêm, chúng ta lại nao nao vì tiếng gà gáy đúng Ngọ. Nhìn một cô gái xinh xắn ngây thơ, các cụ cho là điều tội lỗi, chúng ta cho là mát mẻ, như đứng trước một cánh đồng xanh non... Đối với chúng ta thì tình cảm có thiên hình vạn trạng, cái tình say đắm, cái tình thoáng qua, cái tình thần thiếp, cái tình ảo mộng, cái tình ngây thơ, cái tình già giận, cái tình trong giây phút, cái tình nghìn thu....»

Thay mặt lớp người trẻ, sẵn chứa trong người nguồn

(1) Lưu kỳ Linh thấy đôi câu khiếm lễ với hai vị Tiên-bối và vài vần chưa ổn đáng nên sửa đổi lại như sau :

Thần thơ thơ thần mây ông đồ

Múa bút lao-dân khéo diêm tô

Lộng nguyệt, say thừa men cụ Lý (a)

Ngâm phong, nhai lại bã cô Hồ (b)

Chai to chai nhỏ con cây bèo

Câu thánh câu thần đĩa mực khô

Nấn nót sao cho thành bốn vế

Chẳng thơ thì cũng cóc cần thơ.

Lưu kỳ Linh

a) Lý Bạch — b) Hồ xuân Hương

sống dỗi dằn, Lưu trọng Lư dám nhìn thẳng vào thế hệ già nua, cần cỗi và hét lên: «... Chúng tôi là lớp người trẻ, là lớp người đang sống. Chúng tôi có quyền sống, và sống cho chúng tôi. Hỡi già nua, chết chóc, đừng bắt chúng tôi phải phụng sự cái thế giới ma quái của các người.»

Nhưng... tiếng thét gào ấy chưa tan loãng âm hưởng, Lưu trọng Lư đã nhận thức được ngay bộ mặt thực của vũ trụ. Cái gì cũng: có đề mà không, trẻ đề rồi già, thực đề rồi mộng..., và những gì mà lớp trẻ cho là quyền sống của họ chỉ là một khoảng không gian hư ảo...

Thơ Lưu trọng Lư đi từ câu kết đến tan vỡ, từ thực đến mộng. Với một nhân sinh quan vừa vỡ lẽ, tiếng thơ của Lưu trọng Lư hàm súc tiếng thơ dài, nổi nghẹn ngào, niềm đau thương. Trạng thái tâm hồn khác khoải, bằng khuâng ấy được cô đọng thành «Tiếng thu», trong đó hình ảnh con nai vàng ngơ ngác, giẫm lên những chiếc lá vàng kêu xào xạc... vẫn mãi mãi làm rung động cõi lòng người đọc như gợi một niềm luyến tiếc xa xôi.

Trong hồi chập chững của nền thơ mới, ta không còn lý lẽ nào để phủ nhận sự góp công quan trọng của Lưu trọng Lư bằng những vần thơ trong sáng, đượm buồn, bằng một nhạc điệu vắn vưng, êm đềm.

Cho ra đời thi phẩm *Tiếng thu*, Lưu trọng Lư đã chiếm trọn vẹn cảm tình nồng nhiệt và lòng ngưỡng mộ của khách yêu thơ, và củng cố ngôi vị của mình trên thi đàn Việt-nam từ ngót 30 năm nay.

Từ đó về sau, tuy Lưu trọng Lư có lần lượt sáng tác nhiều bài thơ khác, nhưng không làm sao người ta quên được *Tiếng thu*.

Người ta đã không lâu khi nhận định tiếng thơ của Lưu trọng Lư là tiếng nói xa xôi, nửa hư nửa thực. Hồn thơ của Lư là những gì mờ ảo, huyền hoặc, xa xăm. Lưu trọng Lư có những cái nhìn mông lung, những tiếng thơ dài không trọn vẹn; tư tưởng của nhà thơ đất Quảng là những gì mờ ảo, lúc ẩn, lúc hiện, có rồi không, không rồi

có. Đôi khi đọc thơ của Lư ta thấy gần như thoát trần, qua những phút giây đó, Lưu trọng Lư đã đưa người xem vào thế giới xa lạ: thế giới của mộng, của mơ, của nhớ thương.

Tiếng thơ của Lưu trọng Lư gợi cảm là ở chỗ đó, và người yêu thơ cũng thích thơ của Lưu trọng Lư là ở đó.

Như đa số thi nhân khác, Lưu trọng Lư cũng chịu ảnh hưởng nhiều trong vấn đề tình ái, những bài thơ tình của họ Lưu sáng tác chiếm hầu hết tập thơ của thi nhân. Tiếng thơ của Lưu trọng Lư thật êm đềm, nhưng cũng có vẻ đau đớn, xót xa. Nổi tiếng nhất là những bài *Tiếng thu*, *Mộng Oanh Oanh* và *Một mùa đông*.

Đây ta hãy nghe Lưu trọng Lư tâm sự:

*Đêm qua nằm mộng thấy Oanh Oanh,
Bừng sáng trong gương bóng hiện người.
Bè bàng không biết quen hay lạ,
Bỗng rộn phòng tây một mái cười.*

Vào ngay phần đầu bài thơ, Lưu trọng Lư đã giới thiệu giấc mộng đẹp của mình, trong đêm, thi sĩ đã có điềm phúc được biết tên người con gái trong mộng là Oanh Oanh; nhưng biết, chưa hẳn là đủ, thi nhân ngơ ngàng không hiểu nàng đã gặp mình ở đâu và cũng không biết đó là người quen hay lạ, chỉ biết rằng trước mặt thi sĩ, nàng là một thiếu nữ duyên dáng, dịu dàng đã đến với mình trong một giấc mơ, tiếng cười còn vang động đầu đây, và người trong mộng thoáng hiện rồi ra đi, để lại cho thi nhân nỗi buồn thương tiếc nhớ. Hình ảnh thiếu nữ yêu kiều nào đó đã làm cho lòng thi nhân ngây ngất, đắm say, chừng khi tỉnh mộng thi nhân cảm thấy mình đã mất mát ít nhiều di sản của tình yêu:

*Cối trần mừng tượng bóng tiên nga,
Không biết còn đây hay đã xa.
Dáng hiện trong gương rồi vụt biến,
Cối chẵn còn kê mộng đêm qua...*

Khi cuộc giao tình ngắn ngủi ấy đến với thi nhân, Lưu trọng Lư không từ chối, không che đậy giấu diếm những sự thực của một khách tình si dù chỉ là trong mộng, thi nhân đã nhớ kỹ :

*Nàng đến cũng ta trong một hôm,
Cây đàn Quân Thụy gửi ta ôm,
Khi mơ không biết người thiện cò,
Duyên chỉ cũng mình có một hôm.*

Mặc dù một đêm nhưng lại là một đêm mang nhiều kỷ niệm nhất trong đời, nên thi nhân không tiếc gì đã vung phí tất cả, chỉ vì tình yêu :

*Một đêm hoang phí biết bao nhiêu,
Mạn mác hương hoa ngọc cũng nhiều.
Nến đốt cũng tràn, trầm cũng ngát,
Phí bao tươi thắm, bao tình yêu...*

Rồi cứ đêm đêm, thi nhân vẫn ngồi chờ mong, thương tưởng đến hình bóng giai nhân, nhưng chờ mãi mà người yêu không đến, thi nhân ngạc nhiên tự hỏi :

*Chẳng có hôm nào như hôm nay,
Đến giờ hoa chẳng được hương bay.
Người ngàn năm cũ bao giờ nữa ?
Pháo rợp đầy nhà chẳng khứng say...*

Qua những đoạn thơ trên, chúng ta thấy Lưu trọng Lư là người sống nhiều với nội tâm hơn ngoại giới.

Tình yêu trong thơ của Lưu trọng Lư là một tình yêu thầm kín, mơ mộng, yêu thương nhưng không bao giờ dám thò lộ đề rồi vì một lẽ này hay một lý do khác, người yêu xa vắng, thi nhân thờ than, hối tiếc ngàn đời :

*Yêu hết một mùa đông,
Không một lần đã nói.
Nhìn nhau buồn với vợ,
Có nói cũng không cùng.*

Đề rồi tình yêu như con tàu tách bến :

*Em ngồi bên song cửa
Anh đứng tựa tường hoa,
Nhìn nhau mà lệ ứa
Một ngày một cách xa...*

Người yêu xa rồi, trong phút giây, bản năng bảo tồn tình ái bùng sống, thi nhân chợt thốt lên thành lời ước nguyện như cổ niêu đôi chút hy vọng mong manh :

*Em là giải Ngân-hà,
Anh là chim ô thước,
Sẽ bắc cầu nguyện ước,
Một năm một lần qua.*

Với những khổ đau tuyệt vọng, Lưu trọng Lư tự ví mình là loài chim ô thước, nguyện bắc nhịp cầu yêu đương nối lại bến bờ ngăn cách như câu chuyện Ngưu-lang Chức-nữ trong huyền thoại Trung-hoa mà chính tác giả là chàng mục đồng xấu số. Và khi tình yêu không trọn vẹn, thi nhân chỉ còn mong người yêu là cô em gái để an ủi cõi lòng :

*Em chỉ là người em gái mà thôi,
Người em sâu mộng của muôn đời.
Tình em như tuyết giăng đầu núi.
Văng vặc muôn thu nét tuyệt vời.*

Tuy nói thế nhưng thi nhân vẫn âm thầm đau khổ với chính mình, nỗi buồn ở nội tâm dần vật, khi phải nhớ lại những kỷ niệm xưa :

*Ngày một, ngày hai cách biệt nhau,
Chẳng được cùng em kê gối sầu.
Khóc chuyện thể gian cười ngặt nghèo.
Cùng cười những chuyện thể gian đau.*

Nhớ hôm nào chia tay :

*Nhớ hôm tiễn biệt buồn say đắm
Em vẫn đùa nô uống rượu say.
Em có biết đâu trời vắng lạnh,
Lạnh buồn như ngọn gió heo may.*

Nhớ đến ngày đi, nhớ đến chung rượu buồn khi tiễn biệt :

Tuy môi em uống lòng anh say,
 Lời em càng nói càng chua cay.
 Anh muốn van em đừng nói nữa,
 Lệ buồn sẽ nhỏ trong đêm nay.

và khi định mệnh đã cách ngăn, thi nhân không muốn thể thốt với nhau để làm gì, thối thì đành phó mặc cho đời :

Hãy xếp lại muôn vãn ân ái,
 Đừng trách nhau, đừng ái ngại nhau,
 Thuyền yêu không ghé bến sầu,
 Như đêm thiếu phụ bên lầu không trăng.

và tình yêu đã thế, thối thì cứ buông trôi :

Hãy như chiếc sao băng, băng mãi,
 Dề lòng buồn buồn mãi không thôi.

Những mảnh tình vu vơ, mơ hồ, mộng ảo, có rồi không, không rồi có, nó chập chờn như hình ảnh mỹ nhân trong chuyện Liêu-trai, vậy mà mỗi lần nó đến gõ cửa tim, thi nhân liền đáp ứng ngay không một đắn đo. Trường hợp điển hình như thế, tưởng không thiếu trong thơ của Lư, chúng tôi xin đơn cử vài thí dụ :

Suối mây

Mời em lên ngựa với anh,
 Nương theo bãi sậy qua ghềnh suối mây.
 Em ăn hộp quả sim này,
 Năm sau sim chín nhớ ngày lại lên.
 Nói đi

Nói đi em mãi làm duyên,
 Quê em ở Xá ? Tên em là gì !
 Mời em xuống tắm suối mây,
 Em phơi áo lụa trên cây sim này.

Ủa ! sao má đỏ hây hây ?

Ái ân đã đến tự ngày nào em ?

Chỉ gặp một nàng con gái bên bờ suối, chưa biết tên tuổi là gì, quê quán ở đâu, thế mà Lư đã nói chuyện yêu thương và mời người đẹp đến với mình thì thật là thi sĩ họ Lư nhiều tình cảm và nhiều mơ mộng :

Không biết tên nàng, biết tuổi nàng,
 Mà sầu trong dạ cứ mang mang !

Mơ nhiều là đặc tánh của họ Lư. Nhưng mơ ắt hẳn là không thực, mà thực là không phải mơ, nên đã khiến tâm hồn thi nhân buồn vui lẫn lộn. Ta hãy nghe Lư giải bày tâm sự :

Chuyện ân ái đành khi nhàn rồi,
 Cười cũng hay mà khóc cũng hay;
 Không vui ta cũng cùng vui gượng,
 Và không buồn ta, cũng bị buồn lây.

Chờn vờn mãi theo bóng dáng tình yêu để rồi phải bị khước từ, khiến thi nhân đâm ra buồn đời, bất mãn với người, với hoàn cảnh ; đầu đầu Lư trọng Lư cũng chỉ thấy toàn là một màu đen tối, đầy giả dối, nên không còn thiết nghĩ gì đến cuộc đời của chính mình với chuỗi ngày buồn lê thê, nên thi nhân mới mượn chung rượu mong nhờ cái vị đắng cay của men để đổi lấy những phút giây say sưa, chuẩn choáng và cái tỉnh trắng gió mung lung, hầu lãng quên và dứt khoát với dĩ vãng khổ đau. Ta hãy nghe Lư trọng Lư than thở :

Mời anh cạn hết chén này,
 Trăng vàng ở cuối non tây ngậm buồn.
 Tiếng gà đã rộn trong thôn
 Nửa đời phiêu lãng chỉ còn đêm nay ;
 Dề lòng với rượu cùng say,
 Chừ đây lời nói chua cay lạ thường.

hay :

Ồ, sao rượu chẳng kể môi ?

Lời đầu kiều điểm cho người lòng chàng ?

Tay em nâng chén hoàng hoa,

Sá gì hớp rượu, vì ta bận lòng.

Đã say hơi men mà còn muốn say cả hương tình nữa :

Hãy gượng lắng nghe dòng sông chảy,

Gió đưa trăng trên bãi lạnh lùng.

Sá gì hớp rượu, bận lòng,

Dại gì mới nhấp rượu nồng mới say ?

Hãy nhích lại đưa tay ta nắm,

Hãy buông ra đắm thắm nhìn nhau.

Rồi trong những phút giây lâu,

Mắt sầu gợn sóng, lòng đau rợn tình.

(Giang hồ)

Mãi miết tìm lãng quên trong chén rượu thâu đêm,
thi nhân đã không làm tròn bổn phận gia đình, và chính
Lưu trọng Lư tự thú :

Tiếng gà đã gáy mau trong xóm,

Bình minh đã rạng khóm tre cồn.

Trông nàng môi nhạt màu son,

Giật mình ta nhớ vợ con ở nhà.

nên thi nhân tủi thẹn và tỏ ra hối hận, Lưu thăm như
như lời tự nguyện :

Từ đây chẳng bao giờ phiêu lãng,

Niềm thê nhi ngày tháng quen dần.

Đời phen nhớ cảnh phong trần,

Bóng người ẩn hiện xa gần đâu đây.

Tường nghe tiếng gọi nơi hồ-hải,

Mắt lệ mờ ta mãi trông theo.

Trong buồng bỗng tiếng con reo,

Vội vàng khép cửa gió heo lạnh lùng.

Cứ mãi vấn vương những bóng sắc hảo huyền mà
không bao giờ được thỏa nguyện, thi nhân mới quay về
thực tại, yên sống trong niềm vui gia đình để xóa nhòa
đi văng đau thương, nhưng chính những lúc cố tìm quên
lãng lại là những lúc thi nhân thường hay bắt gặp những
hình ảnh của quá khứ chấp chờn, ẩn hiện như cố tình trêu
ghẹo. Đây ta hãy nghe Lưu trọng Lư nức nở :

Mưa... mưa mãi

Mưa mãi, mưa hoài !

Lòng biết thương ai !

Trăng lạnh về non không trở lại...

Mưa chi mưa mãi !

Lòng nhớ nhung hoài !

Nào biết nhớ nhung ai !

Mưa chi mưa mãi !

Buồn hết nửa đời xuân !

Mộng vàng không kịp hái .

Mưa mãi mưa hoài !

Nào biết trách ai !

Phí hoang thời trẻ dại.

Mưa hoài mưa mãi !

Lòng biết tìm ai !

Cảnh, tường đầy nơi quan tãi.

Thi nhân than thở khi niềm thương nỗi nhớ dày xéo
tâm tư. Một chuỗi buồn gần như bất tận cứ ám ảnh mãi
thi nhân trong những chiều mưa buồn rả rích.

*

Tóm lại, Lưu trọng Lư là thi nhân có một tâm hồn
buồn thương man mác, những vần thơ của Lưu trọng Lư
thường ghi dấu những nỗi khắc khoải của tâm tư, những

tiếng thở than cho tình duyên, cho cuộc đời ngang trái. Thơ của Lưu Trọng Lư là tiếng nói của những người sống nặng về nội tâm mà nhẹ về ngoại giới... Tiếng thơ có tác dụng mãnh liệt khiến người đọc bị lôi cuốn vào thế giới đầy mơ và mộng, gần như thoát tục.

Ngày nay cuộc đời của Lưu Trọng Lư đã rẽ sang lối khác. Tiếng tơ lòng của thi nhân không còn phản ánh được những gì thi nhân muốn nói, muốn mơ, muốn mộng. Ta còn đâu nghe tiếng lá rừng thu kêu xào xạc dưới bước chân con nai vàng, và thấy dáng điệu ngơ ngác khi nó đứng lại nhìn lên bầu trời cao rộng pha màu mờ nhạt của trăng thu.



Thi tuyển (1)

Thú đau thương

Tình đã lên trong màu nắng mới,
Lòng anh buồn vơi vợi, em ơi!
Niềm yêu rung động đôi môi,
Tình đầy khôn lựa được lời thắm tươi.
Đã héo lăm nụ cười trong mộng,
Đã mờ mờ lăm bóng thân yêu,
Đã làm tím cả cảnh chiều.
Trong hồn lặng đã hiu hiu mộng tàn.
Đề chẵn gôi yếm nằm chỗ cũ,
Hãy lịm người trong thú đau thương.
Giờ đây ta đốt nén hương,
Trên tay ta buộc giải tang cho tình.

*

Mộng Oanh Oanh

Đêm qua nằm mộng thấy Oanh Oanh,
Bừng sáng trong gương bóng hiện người.
Bè bàng không biết quen hay lạ,
Bỗng rộn phòng tây một mái cười.
Cối trăn mừng tượng bóng tiên nga,
Không biết còn đây hay đã xa.
Dáng hiện trong gương rồi vụt biến,
Gối chẵn còn đề mộng đêm qua.
Nàng đến cùng ta trong một hôm,
Cây đàn Quân Thụy gửi ta ôm.
Khi mơ không biết người thiên cổ,
Duyên chỉ cùng mình chỉ một hôm.

(1) Những thi bản xưa đây trích trong tập *Tiếng thu*.

Một hôm hoang phí biết bao nhiêu,
 Man mác hương hoa ngọc cũng nhiều,
 Nến đốt cũng tràn, trầm cũng ngát,
 Phí bao tươi thắm bao tình yêu.

Khi mơ không có sầu ly biệt,
 Khi tình không còn lúc biệt ly.
 Khi yêu không biết đây là mộng,
 Lúc tỉnh ra thì mộng đã đi.

Chẳng có hôm nào như hôm nay,
 Đến giờ hoa chẳng được hương bay.
 Người ngàn năm cũ bao giờ nữa ?
 Pháo rượu đầy nhà chẳng khứng say.

Dầu có trắng về ở trước sân,
 Giấc mộng người hoa chỉ một lần,
 Dầu mộng có mời người chẳng đến,
 Cung đàn thêm nặng tiếng tơ ngân.

*

Nắng mới

Tặng hương hồn Thầy Mẹ

Mỗi lần nắng mới hắt bên song,
 Xao xác gà trưa gáy nào nùng,
 Lòng rười rượi buồn theo thời đi vắng,
 Chập chờn sống lại những ngày không.

Tôi nhớ Mẹ tôi thuở thiếu thời,
 Lúc Người còn sống, tôi lên mười ;
 Mỗi lần nắng mới reo ngoài nội,
 Áo đỏ Người đưa trước giậu phơi.

Hình dáng Mẹ tôi chưa xóa mờ,
 Hãy còn mừng tượng bóng vào ra :
 Nét cười đen nhánh sau tay áo,
 Trong ánh trưa hè trước giậu thưa.

*

Thơ sáu rưng

Tặng Hoài-Thanh, người bạn đầu tiên đã
 đưa lại cho ta cái hương vị say nồng của
 cuộc đời và của văn chương.

Vầng trăng từ độ lên ngôi,
 Năm năm bên cũ em ngồi quay tơ.
 Đề tóc vướng vào thơ sáu rưng,
 Mái tóc buồn thơ cũng buồn theo.
 Năm năm tiếng lụa xe đều...
 Những ngày lạnh rớt, gió vào trong cây.

Nhẹ bàn tay, nhẹ bàn tay
 Mùi hương hàng xóm bay đầy mái đông.
 Nghiêng nghiêng mái tóc hương nồng,
 Thời gian lặng rớt một dòng buồn tênh.

*

Lại uống

Gửi P. H.

Anh đã dặn em đừng uống nữa
 Vì đâu anh đã lại say rồi !
 Hãy cho anh trái lời em dặn
 Một lần và lần nữa mà thôi.
 Nhưng từ xưa không hề nhấp rượu
 Hiền vui như gió lướt bên cầu,
 Anh chỉ say sưa màu tuyết diêu
 Thơ đầu ra, rượu chưa lúc vào.

Nhưng hôm nay em ạ ! hôm nay
 Anh thấy em buồn, buồn đắm say
 Không hỏi — có bao giờ anh hỏi
 Anh chỉ nhìn mà lòng ngất ngây.
 Ai chặt hộ mình những chốn song,
 Cho vai kề vai, lòng bên lòng,
 Cho lệ em rơi, khăn anh ướt
 Cho mắt đẹp nữa lúc mơ màng.
 Lỡ thêm một nút, thắt một nút
 Một bước xa ra một bước gần
 Đã biết không mong còn mãi đợi
 Như người thiếu nữ bến sông Ngân.
 Chuyện ái ân đành khi nhàn rồi
 Cười cũng hay mà khóc cũng hay,
 Không vui ta cũng cùng vui gượng,
 Và không buồn, cũng bị buồn lây.
 Chỉ một lần và lần nữa thôi
 Và ly này, và ly nữa vơi.
 Cho anh trái nửa lời em dặn
 « Vì em chỉ là em gái thôi ».

**

Hôm qua

Hôm qua bạn ạ ! Ta chiêm bao :
 Gò ngựa bên sông, dưới gốc đào
 Sớm ấy, đông qua đào chín ửng
 Ta trèo vin hái trên cành cao.
 Đàng xa bỗng thấy dò em lại
 Sông lặng em bơi nhẹ mái chèo,
 Lộng lẫy trong màu xiêm áo biếc
 Như nàng tiên nữ động Quỳnh-diêu.

Em ca theo điệu người sơn nữ
 Cát cỏ bên đồi, giọng líu lo
 Vùn vụt gió lên, tà áo nháy
 Sóng xô, vỗ nhẹ dưới khoang dò.

Thấy ta ngừng hát, em cười là
 Ta thường vắt em một quả đào
 Ta ngỡ nhờ em đưa qua bến
 Em cười, ta vội xuống cây mau.

Than ôi ! ngoảnh lại, biển đâu rồi !
 Còn vắng bên đồi giọng hát thôi
 Sao chẳng, em ôi ! chậm chậm lại
 Cho duyên tình ấy gửi đôi lời...

Giật mình ta thấy bờ hơi lạnh :
 Mộng đẹp bên chân đã biển rồi !
 Muốn gọi tên nàng nhưng ái ngại
 Ngoài thềm lác đác bóng hoa rơi.

Nàng còn lưu lại chút hương xa
 Tạ lòng ta tặng mấy vần thơ.
 Thơ ta cũng giống tình nàng vợi
 Mộng, mộng mà thôi ! mộng hao hờ.

*

Điệu huyền

Những điệu huyền bay, lạc khắp thôn
 Từng nhà, đây đó hẹn nhau buồn,
 Có cô đâu mới nhìn sông nước
 Sức nhớ quê nhà giọt lệ tuôn.

*

Một chút tình

Chưa biết tên nàng, biết tuổi nàng,
Mà sầu trong dạ đã mang mang.
Tình yêu như bóng trắng hiu quạnh,
Lạnh lẽo đêm trường, giải gió sương.

Ta chỉ xin em một chút tình,
Cho lòng thấm lại với ngày xanh.
Sao em quên cả khi chào đón,
Tình ái, chiều Xuân, đến trước màn?

Rộn rã cười vang một góc lầu,
Ngây thơ em đã biết gì đâu!
Đêm khuya trăng động trong cây lá,
Vò vò ta se mẩu đoạn sầu.

Lác đác ngày xuân rụng trước thềm,
Lạnh lùng ta dõi bước chân em,
Âm thầm ấp mối xa xa... vọng,
Đường thẽ đầu tìm bóng áo xiêm?

Đợi đến luân hồi sẽ gặp nhau,
Cùng em nhắc lại chuyện xưa sau,
Chờ anh dưới gốc sim già nhé!
Em hái đưa anh đóa mộng đầu.

*

Gió

Le vent se lève, il faut tenter de vivre,

P. VALÉRY

Gió lộng bốn phương
Giang hồ rượu ngấm

Xa vời bề thăm
Một kiếp mệnh mông
Ba mươi sáu bến bênh hồng!
Thuyền ơi neo chưa buồn cắm
Mang mang nỗi buồn nghìn dặm.

*

Tiếng thu

Tặng bạn Văn

Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thồn thức?
Em không nghe rạo rức
Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?

Em không nghe rừng thu,
Lá thu kêu xào xạc,
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô?

*

Giang hồ

Tặng Nguyễn và Hoàng, hai vị
anh hùng của một ngày mưa gió.

Mời anh cạn hết chén này,
Trắng vàng ở cuối non tây ngậm buồn.
Tiếng gà đã rộn trong thôn
Nửa đời phiêu lãng chỉ còn đêm nay;
Đề lòng với rượu cùng say,
Chừ đây lời nói chưa cay lạ thường!
Chừ đây đêm hãy đầy sương,
Con thuyền còn buộc, trăng buồn lạnh lùng!

Chừ đây trắng nước não ngàn,
 Chừ đây hoa cỏ bên sông rã buồn.
 Tiếng gà lại rộn trong thôn...
 Khoan dừng tơ tưởng vợ con chuyện nhà.
 Giờ đây còn của đôi ta,
 Giang hồ rượu ấy còn pha lệ người.
 Ồ sao rượu chẳng kể môi,
 Lời dẫu kiều diễm cho nguôi lòng chàng ?
 Tay em nâng chén hoàng hoa,
 Sá gì hớp rượu vì ta bận lòng.
 Hãy gượng lắng nghe dòng sông chảy,
 Gió đùa trắng trên bãi lạnh lùng.
 Sá gì hớp rượu bận lòng
 Dại gì môi nhấp rượu nồng mới say ?
 Hãy nhích lại đưa tay ta nắm
 Hãy buông ra đắm đắm nhìn nhau.
 Rồi trong những phút giây lâu,
 Mắt sâu gợn sóng, lòng đau rộn tình.
 Phút giây ấy, ta mình ngây ngất,
 Bồng con thuyền buộc chặt, rời cây.
 Cho ta khất chén rượu này,
 Vì ta em hãy lựa đây đoạn trường.
 Khoan đề đốt chút hương trầm đã !
 Dại trăm bay rộn rã lời ca...
 Nghe xong ta ngắm trời xa,
 Dòng sông Ngân đã nhạt màu từ lâu.
 Tiếng gà đã gáy mau trong xóm,
 Bình minh đã rạng khóm tre cồn.
 Trông nàng môi nhạt màu son,
 Giật mình ta nhớ vợ con ở nhà,
 Từ đây chẳng bao giờ phiêu lãng.
 Niềm thê nhĩ ngày tháng quen dần

Đòi phen nhớ cảnh phong trần :
 Bóng nàng ần hiện xa gần đâu đây.
 Tưởng nghe tiếng gọi nơi hồ hải,
 Mắt lệ mờ ta mãi trông theo,
 Trong buồng bỗng tiếng con reo
 Vội vàng khép cửa gió heo lạnh lòng.
 Đêm ấy rượu nàng ta không uống,
 Từ sau thề không uống rượu ai.
 Đòi phen ngồi ngóng chân trời
 Chẳng bao giờ nghĩ đến đời phiêu lưu
 Ngoan ngoan như con cừu non dại,
 Cỏ quanh vườn cắn mãi còn ngon.
 Sau lưng nghe tiếng cười giòn,
 Vội vàng ngoảnh lại... thắng con vẫn cười,
 Nó đưa ta một chai rượu bé,
 Bảo rằng : « Đây, rượu mẹ dâng cha »
 Giật mình ta mới nhớ ra :
 Là ngày Sinh-nhật vợ ta đó mà !
 Ta uống chẳng hóa ra lỗi hẹn,
 Mà từ nan đâu vẹn đạo chồng !
 Than ôi ! trời giá đêm đông,
 Máu du tử thực bên lòng hết sôi ?
 Chén lại chén kẻ môi thủ thi,
 Càng vơi càng túy lúy càng đầy !
 Lúc tỉnh rượu lặng ngồi bên án,
 Trông vầng gương, lẫn trán có vôi,
 Vợ con khúc khích đứng cười,
 Còn ta vô ý lệ rơi xuống bàn.
 Hết say vẫn bàng hoàng trong mộng,
 Xót xa thay cái giống giang hồ !
 Ngón đàn thêm một đường tơ.
 Mà người sương gió nghìn thu nhọc nhằn.

Thôi rồi ra chốn nước non,
 Lòng son lại dề sờ con chim trời.
 Thú hồ bề quyền mồi du tử.
 Niềm thê nhi khôn giữ được người,
 Biết sao trái ngược tính trời,
 Giang hồ cốt ấy, trọn đời phiêu linh...

Hôm nay ngồi rũ canh trường,
 Nơi thuyền trọ, rượu quỳnh tương ai mời
 Người đang rượu xa nơi trần giới,
 Lạnh lòng thay gió thổi đêm đông !
 Tuy người đã khuất non sông,
 Mặt hoa lẳng đảng như lông dưới trắng.
 Mừng tượng thấy tung tăng cười nói,
 Như tường chừng người mới hôm qua !
 Nào hay nghìn cớ cách xa.
 Tài tình đến thế mà ra hảo huyền !
 Họa còn chút : trong thuyền dẫu cũ,
 Cây đàn tranh mốc ú trên phen,
 Phím long, dây đã rỉ rên,
 Còn nguyên trên gỗ ghi tên họ người.
 Nàng xưa vốn một loài trắng gió
 Cũng vì vương váu nợ cầm ca.
 Một đi lìa cửa lìa nhà,
 Năm xương tàn lạnh phương xa gửi nhờ.
 Đêm nay họa có mình ta,
 Đốt hương trầm cũ chờ ma đạo đàn.

*

Một mùa đông

I

Đôi mắt em lặng buồn,
 Nhìn thôi mà chẳng nói
 Tình đôi ta vời vợi
 Có nói cũng không cùng.

Yêu hết một mùa đông
 Không một lần đã nói
 Nhìn nhau buồn vời vợi
 Có nói cũng không cùng.

Trời hết một mùa đông
 Gió bên thêm thổi mãi
 Qua rồi mùa ân ái :
 Đàn sếu đã sang sông.

Em ngồi trong song cửa
 Anh đứng dựa tường hoa
 Nhìn nhau mà lệ ứa
 Một ngày một cách xa.

Đây là giải Ngân-hà
 Anh là chim ô thước
 Sẽ bắc cầu nguyện ước
 Một đêm một lần qua.

Đề mặc anh đau khổ
 Ái ân giờ tận số
 Khép chặt đôi cánh song !
 Khép cả một tấm lòng

II

Tặng Đ. C.

Em là gái trong khung cửa
 Anh là mây bốn phương trời
 Anh theo cánh gió chơi vơi
 Em vẫn nằm trong nhung lụa.

Em chỉ là người em gái thôi
 Người em sâu mộng của muôn đời
 Tình em như tuyết giăng đầu núi
 Vàng vặc muôn thu nét tuyết vơi.

Ai bảo em là giai nhân
 Cho đời anh đau khổ ?
 Ai bảo em ngồi bên cửa sổ
 Cho vương vãi nợ thi nhân.

Ai bảo em là giai nhân
 Cho lệ tràn đêm xuân ?
 Cho tình tràn trước ngõ,
 Cho mộng tràn gối chăn ?

III

Ngày một ngày hai cách biệt nhau
 Chẳng được cùng em kê gối sầu,
 Khóc chuyện thể gian cười ngặt nghẽo,
 Cùng cười những chuyện thể gian đau.

Ngày hôm tiễn biệt buồn say đắm
 Em vẫn đùa nô uống rượu say.
 Em có biết đâu đời vắng lạnh,
 Lạnh buồn như ngọn gió heo may.

Môi em dướm sắc mùi nhò tươi
 Đôi má em hồng chứa nụ cười

Đôi mắt em say màu xán lạn,
 Trán em đề lông lãn tóc vơi.

Tuy môi em uống lòng anh say
 Lời em càng nói càng chua cay
 Anh muốn van em đừng nói nữa
 Lệ buồn sẽ nhỏ trong đêm nay.

IV

Hãy xếp lại muôn vãn ân ái
 Đừng trách nhau, đừng ái ngại nhau,
 Thuyền yêu không ghé bến sầu
 Như đêm thiếu phụ bên lầu không trăng,
 Hãy như chiếc sao băng, băng mãi
 Đề lòng buồn, buồn mãi không thôi.

*

Tình điền

Tặng các bạn cũ và những ngày qua

Mười bảy xuân em chưa biết sầu
 Mối tình đưa lại tự đâu đâu...
 Em xinh, em đẹp, lòng anh trẻ
 Đan díu cùng nhau giấc mộng đầu.
 Tình trong như nước biển trong xanh,
 Huyền ảo như trăng lọt kẽ màn,
 Phơi phới như hoa đùa nắng sớm,
 Rạt rào như sóng vỗ đêm thanh...
 Hôm ấy trăng thu rụng dưới cầu,
 Em cười, em nói suốt canh thâu
 Yêu nhau những tưởng yêu nhau mãi
 Tình đến muôn năm chưa bạc đầu..

Ngày tháng trôi xuôi với ái ân...
Bên cầu lá rụng đã bao lần !

.....
.....

Tình ái hay đâu mộng cuối trời..
Nhăm nhau giây lát hận muôn đời.
Kẻ ra non nước, người thành thị
Đôi ngả tình đi, người mỗi nơi.

Hôm nay ngồi ngắm ở bên sông
Ta được tin ai mới lấy chồng
Cười chưa dứt câu, tình đã vội..
Nàng điên « trên gối mộng » người thương.

Ta mơ trong đời hay trong mộng ?
Vùng cúc bên ngoài, động dưới sương
Ta đi đôi tay vào miếng kính,
Giật mình quên hết nỗi đau thương...

Ta hát dăm câu vô nghĩa lý :
Lá vàng bay lá vào buồng ta.
Ta viết dăm câu vô nghĩa lý,
Người điên xem đến hiểu lòng ta.

Sứ giả

Tặng một họa sĩ giang hồ

Một đêm mưa gió rộn ràng,
Vô tình ta đã bên giường Quý-phi
Phi chợt tỉnh : « Đi từ đâu lại ?
Mới ở đây học tới từ lâu ? »
Rằng đi từ độ vào thu,
Gió thu về chậm, cuộc du trẻ tràng

Em : « sứ giả Minh-Hoàng người cũ,
Chốn ngọc cung mái phủ sâu che,
Tình đi : gần để lựa the,
Tình đi, đi mãi mộng vẽ tình không. »
Nghe ta nói động lòng sùi sụt,
Vừa vật sầu che vội mặt hoa.
Thần thờ Phi ngắm rừng xa
Mà khi ngoảnh lại thì ta không còn.
Là chim sứ giả,
Em bay từ bề cả đến ngàn sâu,
Bay cùng sáu đảo ba châu.
Tìm hoa cho gió, đón sầu cho thơ.
Tiếng cánh vỗ trong giờ ly biệt.
Nghe vội vàng bị thiết bao nhiêu
Lang thang núi bạc mây chiều...

Thuyền mộng

Tặng H.

Dưới chân không nghe chèo vỗ sóng
Thuyền bơi trong cõi mơ lồng lộng
Muốn ca, nàng chỉ lặng thầm ca,
Ngại ngừng sợ gió chim xao động.
Thuyền bơi trong quăng trời xanh ngắt,
Thắm xa, xa thắm một màu lơ
Nhìn cây thắm trời xa chóng mặt
Van nàng cầm lại chiếc thuyền mơ.
Ta hỏi nàng còn bơi chạng nữa ?
Khẽ nghiêng đầu nàng rí tai ta :
« Còn bơi, bơi nữa, bơi xa nữa
Lúc khắp trời phủ ánh sao sa... »

Bập bênh vẫn trôi trên mây bạc,
Thuyền trôi đã quá giải Ngân-hà,
Giật mình nàng nhìn ta ngơ ngác :
Không biết còn trôi bến nào xa ?

Quanh ta vẫn màu xanh gợn sóng
Quanh ta thăm thẳm một màu xanh
Buông chèo nàng cùng ta tha thiết
Nhìn lại nhìn nhau bờ ngỡ tình.

*

Túp lều cũ

Tặng Thanh-Thủy

Từ buổi Thạch-Sùng sạch hết khổ
Thế gian còn ai khoe giàu có.
Hôm nay họa có vợ chồng tôi
Cùng bảo : ta giàu một túp cỏ.

Buổi mai kia một cặp uyên ương
Nhắm bến Ngân-sơn ghé con thuyền
Ai cũng bảo là khách du ngoạn
Như con bướm bướm tiết đầu tiên,
Thấy non sông đẹp, dừng một phút
Xem mới mắt rồi lại đi liền.
Nào hay đã nặng tình với bến,
Ngày một ngày hai, thuyền đậu yên.

Lặn dạn mấy thu mưa lẫn gió
Đã thấy đầu non một cánh tiên
Nhà cỏ ba gian, vườn một khoảnh
Có hồng, có táo, có đào tiên
Lũn thúi tháng ngày hai chiếc bóng
Ra vào may có gió trắng quen.
Cũng có lúc giờ chồng sách cũ

Kề vai nhau hầu chuyện Thánh hiền
Cũng có lúc xem tờ nhật báo
Đọc chuyện năm châu cười ngả nghiêng.

Một buổi trung thu chồng thử vợ :
Đôi ta sớm nặng thú thiên nhiên,
Hãy đợi lúc răng long đầu bạc
Về đây ngồi ngắm bóng trăng lên
Danh lợi chờ ta nơi thềm ngọc
Cỏ cây bện rịn ăy sao nên
Một khoảng vườn con trao thú giữ,
Ba gian nhà cỏ mặt rêu in...
Nghe chồng nói, vợ cười khanh khách :
À anh còn lắm nợ trần duyên !
Anh trẻ anh về nơi gió bụi
Em già em ở lại non tiên,
Tuổi em non mà lòng chẳng trẻ
Sự đời như đã trải bao niên
Về đi tuổi trẻ còn hăng hái :
Có danh, có giá, có bạc tiền.
Về đi tuổi trẻ còn hăng hái :
Có chị phù dung, cuộc đỏ đen...

Giữa nơi cát bụi anh lặn lộn,
Ở non cao, em phóng mắt nhìn,
Thôi ân ái đành khi tái ngộ !
Tình em đã nguyện với chim quyên.

*

Xin rước cô em

Xin rước cô em bước xuống thuyền !
Thuyền tôi sắp trảy bến thần tiên.
Cùng nhau ta phiêu dạt
Nơi nghìn trùng man mác,

Theo gió theo mù
 Gửi kiếp phù du.
 Lặng soi mình trên bề thăm
 Ta tuôn dòng lệ thấm.
 Trên muôn dặm, dưới muôn trùng
 Lòng ta phiêu diêu mung lung
 Như hai làn mây biếc
 Cùng tan nơi mờ mịt.

*

Hoàng hôn

Bên thành con chim con
 Hót nỉ non
 Giục lòng em bồn chồn
 Buổi hoàng hôn
 Em trách gì con chim con
 Em oán gì con chim con ?
 Em chỉ hận :
 Sao em ngơ ngẩn
 Dề tình lang em lận đận
 Chấn xa xôi
 Nơi tuyết vời,
 Trong lúc con chim trời
 Bên em nó hát những lời..
 ...nước non.

*

Chia ly

Những ngày mưa lạnh gió lê thê
 Ta muốn trần gian ngớt tiếng đi,
 Ta muốn ngựa xe dừng rộn nữa
 Âm thầm trong những buổi chia ly.

*

Trăng lên

Vầng trăng lên mái tóc mây,
 Một hôn hôn lạnh, mơ say hương nồng;
 Mắt em là một dòng sông,
 Thuyền ta bơi lặn trong vòng mắt em.

*

Cảnh thiên đường

Tặng K.

Nhờ em chỉ hộ cảnh thiên đường
 Ở tận miền âm hay cõi dương ?
 Hay ở trong lòng người thiếu nữ,
 Một chiều nhuộm đỏ ráng yêu đương ?

*

Còn chi nữa

Tặng ba nhà thi sĩ trẻ tuổi...

Giờ đây hoa hương đại
 Bên sông, rụng rơi bờ
 Đã qua rồi cơn mộng
 Dừng vỗ nữa tình ôi !

Lòng anh đã rời rụng
 Trên sông ngày tàn rơi.
 Tình anh đã xé bóng,
 Còn chi nữa em ơi ?
 Còn đâu ánh trắng vàng
 Mơ trên làn tóc rối ?
 Chạm nàng trên đường sỏi
 Sương lá đổ rộn ràng.
 Trăng nội vẫn mơ màng
 Trên những vòng tóc rối ?
 Đêm ấy xuân vừa sang
 Em vừa hai mươi tuổi.
 Còn đâu những giờ nhung lụa ?
 Mộng trùm trên bóng
 Tình ấp trong gối
 Rượu tân hôn không uống cũng say nồng ?
 Còn đâu mùi cỏ lạ
 Ướt trong mớ tóc mây ?
 Một chút tình thơ ngây
 Không còn trên đôi má.

*

Trên bãi biển

Thừa lương khách đã vắng,
 Trời nước mệnh mông,
 Duy còn bốn mặt nhìn nhau : lặng
 Trên cát vô tình vạch chữ « Vân »
 Tay vạch vừa xong sóng xóa dần.
 Mím cười Vân sẽ nói :
 « Người yêu Vân hỡi !
 « Sao người lại quá điên ?

« Thân này cũng diệt, nữa là tên ? »
 Tưởng được nhìn thu nhờ bãi cát,
 Tan tác nào hay vì sóng bạc,
 Cuộc trăm năm đừng có đa mang :
 Tình nhân chung kiếp dạ tràng.

*

Băng khuâng

Ta còn thấy bóng kẻ thơ ngây,
 Xe chồn gối mỗi trở về đây,
 Trên đường hiu quạnh khách đau khổ
 Chán nản hung hăng nện gót giày
 Ngăn liễu xanh xanh con cò trắng,
 Lạnh lẽo xa vời ử rù bay.

Ta còn thấy bóng kẻ thơ ngây,
 Bè lau rách suốt tới am mây
 Nắng trần chan chất, lòng trần héo
 Mịt mù dặm cát một chòm cây,
 Dừng lại đây bóng im cửa Phật,
 Dừng lại trong làn khói biếc bay
 Dừng lại đây là nơi hiu quạnh
 Là nơi nghe thấy tiếng cỏ cây
 Là nơi quên những mùi trần sự
 Là nơi quên những nỗi chua cay,
 Nghe thấy tiếng ngọt ngào cõi Phật,
 Rũ bụi trần, chàng dừng lại ngay
 Trước Phật Đài, chàng lâm râm nguyện
 « Tình xưa theo gửi, nước, mây, trời ».

Một hôm thuyền định dưới gốc mai
 Cảm thấy lòng vui chốc lại đầy,

Thần thờ tay lẫn tràng chuỗi hạt
 Mà như lẫn những hạt chưa cay...
 Chàng vừa nghe tiếng chuông chùa nện
 Lạnh lùng từng tiếng nào bên tai,
 Lạnh lùng như người trong cung Quảng,
 Bâng khuâng chợt nhớ cảnh trần ai.

*

Khi thu lá rụng

Em có bao giờ nói với anh
 Những câu tình tứ thuở ngày xanh,
 Khi thu lá rụng bên hè vắng,
 Tiếng sáo ngân nga vắng trước màn.

Em có bao giờ nghĩ tới anh,
 Khi tay vịn rú lá trên cành ?
 Cười chim cọt giổ, nào đâu biết :
 Chứa chắt lòng anh biết mấy tình ?

Lòng anh như nước hồ thu lạnh,
 Quạnh quẽ đêm soi bóng nguyệt tà...
 Ngày tháng anh mong chầm chậm lại,
 Hừng hờ em mặc tháng ngày qua...

Mùa đông đến đón ở bên sông,
 Vội vã cô em đã lấy chồng,
 Em có nhớ chẳng ngày hạ thắm ;
 Tình anh lưu luyến một bên lòng ?

*

Mộng chiều về

Tặng người bạn cũ họ Phùng

Một hôm ta đứng bên hồ Kiếm
 Quanh ta rộn rịp biết bao người
 Mà ta chỉ thấy người hôm ấy
 In giữa không gian một nụ cười.

... Đang tay ta đón nàng vào dạ
 Giật mình ăm phải cái không gian :
 Dưới nước lâu dài tan tác vỡ
 Bên bờ trơ lại giấc mơ tàn.

Lòng hỡi ! nàng không còn đây nữa.
 Dưới nước sau cây chẳng thấy bang.
 Không biết còn mơ hay đã tỉnh :
 Cảnh trời hôm ấy mờ mờ sương.

Nàng với ta chỉ thể thôi,
 Theo dõi tơ duyên bốn góc trời...
 Lúc mộng nhìn nhau cười ngất nghêo,
 Mộng tàn trên gối lệ hoen rơi.

*

O tiếp tề (1)

Vừa học u tồ
 O đi tiếp tề
 Hai mươi xuân trẻ
 Chẳng học chi sâu
 Nhìn trước nhìn sau
 O qua đồn địch

(1) Đây là bài thơ chuyển hướng của Lưu Trọng Lư vào khoảng bắt đầu cuộc chiến tranh Việt — Pháp.

O đi một mạch
Hỏi chị hỏi em
Tầm bước êm êm
Chui qua đường trống
Lách sang bên đông
O hát O ca
Đồn địch đã xa
O cười O nói
Đường qua mấy đội
O sẽ nghỉ chân
Chẳng quản xa gần
O đi đi nữa
Bóng chiều vừa ngả
O lội sang khe
Quần ướt đầm dề
Bỗng O dừng bước
Mặt soi xuống nước
Cúc áo vội cài
Nhém lại tóc mai
Rồi O chợt thấy
Xuân gầy ba bầu
Da tuyết vàng khè
O sợ chổng chề
Nhưng O vẫn bước
Mình lo việc nước
Chổng chề « Mược » chổng

1945

Lưu Trọng Lư

